TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ	*NL, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2024/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Làng L, xã ĐT, huyện NL, tỉnh TH.

Bị đơn: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn QV, xã QT, huyện NL, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm đ Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn S và chị Lưu Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Văn S và chị Lưu Thị H có một con chung là Phạm Hoàng H, sinh ngày 01/12/2008. Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Hoàng H, khi con chung thành niên. Anh S không phải phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung vợ chồng: Anh Phạm Văn S và chị Lưu Thị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn S không phải chịu tiền án phí và đã được miễn tiền án phí, án phí theo quy định của pháp luật.

Chị Lưu Thị H chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện NL;
- Tòa án nhân dân tỉnh TH;
- Chi cục THA Dân sự huyện NL;
- UBND xã ĐT, huyện NL, tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh